

PHỤ LỤC III

DANH MỤC THÀNH PHẦN HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHẢI SỐ HÓA CỦA UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
1	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2.001035.000. 00.00.H10	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none">- Dự thảo hợp đồng, giao dịch- Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người yêu cầu chứng thực;- Giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng trong trường hợp hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản đó.	
2	Chứng thực di chúc	2.001019.000. 00.00.H10	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none">- Dự thảo di chúc;- Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người yêu cầu chứng thực;- Giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng trong trường hợp di chúc liên quan đến tài sản đó; trừ trường hợp người lập di chúc đang bị cái chết đe dọa đến tính.	
3	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	2.001016.000. 00.00.H10	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none">- Dự thảo văn bản từ chối nhận di sản- Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người yêu cầu chứng thực- Giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở	

				hữu, quyền sử dụng trong trường hợp hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản đó.	
4	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở.	2.001406.000. 00.00.H10	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo văn bản thỏa thuận phân chia di sản - Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người yêu cầu chứng thực; - Giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng trong trường hợp hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản đó 	
5	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	2.001009.000. 00.00.H10	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo văn bản khai nhận di sản; - Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người yêu cầu chứng thực; - Giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng trong trường hợp văn bản khai nhận di sản liên quan đến tài sản đó. 	
6	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	2.000884.000. 00.00.H10	Chứng thực	Giấy tờ, văn bản mà mình sẽ yêu cầu chứng thực chữ ký.	
7	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	2.000815.000. 00.00.H10	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none"> - Bản chính giấy tờ, văn bản làm cơ sở để chứng thực bản sao và bản sao cần chứng thực. Trường hợp người yêu cầu chứng thực chỉ xuất trình bản chính thì cơ quan, tổ chức tiến hành chụp từ bản chính để thực hiện chứng thực, trừ trường hợp cơ quan, tổ chức không có phương tiện để chụp. Bản sao, chụp từ bản chính để thực hiện chứng thực phải có đầy đủ các trang đã ghi thông tin của bản chính. 	

8	Hòa giải tranh chấp đất đai	1.003554.000. 00.00.H10	Đất đai	Đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai.	
9	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch	2.000635	Tư pháp - HT	-Tờ khai yêu cầu trích lục; - CCCD; -Văn bản yêu cầu trích lục; -Bản sao được trích lục	
10	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	2.000986	Tư pháp - HT	- CCCD; - Giấy chứng sinh; - Giấy kết hôn (nếu có); - Tờ khai thông tin cư trú.	
11	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	2.001023	Tư pháp – HT	- CCCD; - Giấy chứng sinh; - Giấy kết hôn (nếu có);	
12	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	2.001255	Tư pháp - HT	- Giấy tờ tùy thân; - Tờ khai đăng ký lại việc nuôi con nuôi.	
13	Đăng ký nhận cha mẹ con	1.001022	Tư pháp – HT	- Tờ khai; - CCCD; - Giấy khai sinh; - Đồ vật chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con; - Trích lục Nhận cha, mẹ, con.	
14	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha mẹ con	1.000689	Tư pháp – HT	Tờ khai đăng ký khai sinh, tờ khai nhận cha, mẹ, con; - Giấy chứng sinh; - Giấy tờ, đồ vật chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con; - Giấy khai sinh, Trích lục nhận cha, mẹ, con.	
15	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	1.000110	Tư pháp – HT	- Tờ khai đăng ký khai sinh; - Giấy chứng sinh; - Văn bản thỏa thuận cha, mẹ về việc lựa chọn - Quốc tịch cho con; - Giấy tờ tùy thân, Giấy khai sinh.	
16	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	1.000080	Tư pháp - HT	- Tờ khai; - CCCD; - Giấy khai sinh;	

				- Đồ vật chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con; - Trích lục Nhận cha, mẹ, con.	
17	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	1.004859	Tư pháp - HT	- Tờ khai theo mẫu; - Giấy khai sinh và giấy tờ liên quan chứng minh để cải chính, bổ sung hộ tịch; - CCCD; - Trích lục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch.	
18	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	1.004873	Tư pháp - HT	- Tờ khai theo mẫu; - CCCD; - Giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân.	
19	Đăng ký khai sinh	1.001193	Tư pháp - HT	- Tờ khai theo mẫu; - Giấy chứng sinh; - Giấy kết hôn (nếu có); - CCCD; - Giấy khai sinh.	
20	Đăng ký kết hôn	1.000894	Tư pháp - HT	- Tờ khai; - Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; - CCCD; - Giấy chứng nhận kết hôn.	
21	Đăng ký khai tử	1.000656	Tư pháp - HT	- Tờ khai; - Giấy báo tử; - CCCD; - Trích lục khai tử.	
22	Đăng ký khai sinh lưu động	1.003583	Tư pháp – HT	- Tờ khai theo mẫu; - Giấy chứng sinh; - Giấy kết hôn (nếu có); - CCCD; - Giấy khai sinh.	
23	Đăng ký kết hôn lưu động	1.000593	Tư pháp - HT	- Tờ khai; - Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; - CCCD; - Giấy chứng nhận kết hôn.	
24	Đăng ký khai tử lưu động	1.000419	Tư pháp - HT	- Tờ khai; - Giấy báo tử; - CCCD;	

				- Trích lục khai tử.	
25	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	1.000094	Tư pháp - HT	- Tờ khai; - Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước láng giềng cấp không quá 06 tháng tính đến ngày nhận hồ sơ, xác nhận công dân nước láng giềng hiện tại là người không có vợ hoặc không có chồng.	
26	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	1.004827	Tư pháp - HT	- Tờ khai; - Giấy báo tử; - CCCD; - Trích lục khai tử.	
27	Đăng ký giám hộ	1.004837	Tư pháp - HT	- Tờ khai; - Văn bản cử người giám hộ; - Giấy khai sinh của người được giám hộ; - CCCD của người giám hộ; - Trích lục giám hộ.	
28	Đăng ký chấm dứt giám hộ	1.004845	Tư pháp - HT	- Tờ khai theo mẫu; - Giấy tờ làm căn cứ chấm dứt giám hộ; - CCCD và giấy tờ chứng minh; - Trích lục chấm dứt giám hộ.	
29	Đăng ký lại khai sinh	1.004884	Tư pháp - HT	- Tờ khai; - Giấy khai sinh được cấp trước đây; - CCCD; - Giấy khai sinh.	
30	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1.004772	Tư pháp - HT	- Tờ khai; - Văn bản cam đoan; - Giấy tờ tài liệu liên quan đến nội dung khai sinh; - Giấy khai sinh.	
31	Đăng ký lại kết hôn	1.004746	Tư pháp - HT	- Tờ khai; - Giấy kết hôn được cấp hợp lệ trước đây; - CCCD; - Giấy chứng nhận kết hôn.	
32	Đăng ký lại khai tử	1.005461	Tư pháp - HT	- Tờ khai; - Giấy chứng tử được cấp hợp lệ trước đây; - CCCD;	

				- Trích lục khai tử.	
33	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	2.001263	Tư pháp - HT	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn xin nhận nuôi con nuôi; - Tờ khai hoàn cảnh gia đình; - Báo cáo tình hình phát triển con nuôi; - CCCD; - Phiếu lý lịch tư pháp; - Văn bản tình trạng hôn nhân; - Giấy khám sức khỏe; - Giấy khai sinh của trẻ được nhận nuôi; - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi. 	
34	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	1.003005	Tư pháp – HT	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn xin nhận nuôi con nuôi; - Bản sao Hộ chiếu; - Văn bản xác nhận đủ điều kiện nhận nuôi; - CCCD; - 2 ảnh chụp toàn thân; - Văn bản tình trạng hôn nhân; - Giấy khám sức khỏe; - Giấy khai sinh của trẻ được nhận nuôi; - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi. 	
35	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm - pu - chia	1.004964.000.00.00.H10	Lao động - Thương binh xã hội	<p>(1) 01 Tờ khai của đối tượng. Trường hợp đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04/2/2015 đã chết trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì thân nhân trực tiếp của đối tượng lập Tờ khai;</p> <p>(2) Quyết định cử đối tượng sang làm chuyên gia tại Lào, Căm-pu-chi-a; Quyết định về nước (bản chính hoặc bản sao của cơ quan có thẩm quyền);</p> <p>(3) Quyết định nghỉ hưu hoặc nghỉ việc do mất sức lao động (bản chính hoặc bản sao của cơ quan có</p>	

				<p>thẩm quyền) của người đã nghỉ hưu hoặc nghỉ việc do mất sức lao động;</p> <p>(4) Quyết định nghỉ việc chờ hưởng chế độ hưu trí hoặc Quyết định thôi việc và hồ sơ lý lịch khai trước khi nghỉ việc chờ hưởng chế độ hưu trí hoặc thôi việc có xác nhận của cơ quan quản lý (bản chính hoặc bản sao của cơ quan có thẩm quyền) của người nghỉ việc chờ hưởng chế độ hưu trí hoặc thôi việc;</p> <p>(5) Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về thời gian thực tế của đối tượng được cử sang làm chuyên gia tại Lào, Căm-pu-chi-a đối với đối tượng thiếu giấy tờ quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 4 Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao (kèm theo bản chính để đối chiếu) lý lịch Đảng viên hoặc lý lịch cán bộ, công chức, viên chức khai trước ngày 01/01/1995, mà trong đó có khai thời gian được cử làm chuyên gia tại Lào và Căm-pu-chi-a theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg;</p> <p>(6) Giấy ủy quyền của các thân nhân trực tiếp của đối tượng cho một người đứng tên làm thủ tục hưởng trợ cấp đối với trường hợp đối tượng đã chết nhưng còn các thân nhân trực tiếp.</p>	
36	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của	1.001257.000. 00.00.H10	Lao động - Thương binh xã hội	- Bản khai cá nhân của người được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của cấp Bộ, Bằng khen của cấp tỉnh (gọi chung là người có bằng khen);	

	Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương			<p>Trường hợp người có bằng khen đã từ trần: Bản khai cá nhân của đại diện thân nhân kèm biên bản ủy quyền.</p> <p>Thân nhân của người có bằng khen từ trần là một trong những người sau: Vợ hoặc chồng; bố đẻ, mẹ đẻ; con đẻ, con nuôi của người từ trần.</p> <p>- Bản sao một trong các giấy tờ sau: Bằng khen của Thủ trưởng Chính phủ, Bằng khen của cấp Bộ, Bằng khen của cấp tỉnh hoặc Quyết định khen thưởng.</p>	
37	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	1.011606	Lao động - Thương binh xã hội	- Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.	
38	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	1.011607	Lao động - Thương binh xã hội	- Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.	
39	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	1.011608	Lao động - Thương binh xã hội	- Giấy đề nghị công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.	
40	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	1.004946	Lao động - Thương binh xã hội	<p>- Báo cáo tiếp nhận thông tin trẻ em; - Bản đánh giá nguy cơ ban đầu, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn tạm thời cho trẻ (do người làm công tác trẻ em cấp xã lập);</p> <p>- Dự thảo Quyết định về việc tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em (Mẫu số 07 - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP);</p> <p>- Tài liệu khác có liên quan.</p>	
41	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	1.004944	Lao động - Thương binh xã hội	- Đơn đề nghị chấm dứt việc chăm sóc thay thế.	
42	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	1.010803	Lao động - Thương binh xã hội	<p>- Bản sao chứng thực từ Bằng “Tổ quốc ghi công”;</p> <p>- Văn bản ủy quyền của những người quy định tại điểm a, b, c khoản 6 Điều 28 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP;</p>	

				- Đơn đề nghị Mẫu số 18 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.	
43	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	1.010804	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp bà mẹ Việt Nam anh hùng được truy tặng: Bản sao được chứng thực từ quyết định truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; - Trường hợp bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống: Bản sao được chứng thực từ quyết định tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” hoặc bản sao được chứng thực từ Bằng “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; - Bản khai Mẫu số 03 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP; - Trường hợp bà mẹ Việt Nam anh hùng được tặng danh hiệu nhưng chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi: Bản sao được chứng thực từ quyết định tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” hoặc bản sao được chứng thực từ Bằng “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và giấy báo tử hoặc trích lục khai tử. 	
44	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	1.010805	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Bản khai Mẫu số 04 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP; - Trường hợp Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến còn sống: Bản sao được chứng thực từ quyết định phong tặng hoặc bản sao được chứng thực từ - Bằng anh hùng; - Trường hợp Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến được truy tặng: Bản sao được chứng thực từ quyết định truy tặng danh hiệu anh hùng; - Trường hợp Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến được tặng danh hiệu nhưng chết mà chưa được 	

				hưởng chế độ ưu đãi: Bản sao được chứng thực từ quyết định phong tặng hoặc bản sao được chứng thực từ Bằng anh hùng và giấy báo tử hoặc trích lục khai tử.	
45	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	1.010810	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn của đối tượng hoặc người giám hộ; - Bản sao giấy khai sinh đối với trẻ em, - Đăng ký khai sinh theo quy định của pháp luật về đăng ký hộ tịch (trường hợp trẻ em bị bỏ rơi); - Xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền đối với trường hợp bị nhiễm HIV. 	
46	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	1.010811	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy khám và chỉ định sử dụng phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị chỉnh hình phục hồi chức năng (Mẫu số 40 phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP); - Đơn đề nghị cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng (Mẫu số 21 phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP). 	
47	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	1.010812	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị vào nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng người có công (Mẫu số 22 phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐCP); - Bản sao được chứng thực từ quyết định cấp giấy chứng nhận và trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công). 	
48	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1.010816	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Bản sao được chứng thực từ một trong các giấy tờ sau: quyết định phục viên, xuất ngũ; giấy chuyên thương, chuyên viện, giấy điều trị; lý lịch cán bộ; lý lịch đảng viên; lý lịch quân nhân; lý lịch công an nhân dân; hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội; Huân chương, Huy chương chiến sĩ giải phóng; hồ sơ khen thưởng thành tích tham gia kháng chiến, hồ sơ người có công được xác lập trước ngày 01 háng 01 năm 2000; 	

				<ul style="list-style-type: none"> - Bản khai theo Mẫu số 09 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP; - Trường hợp các giấy tờ trên chỉ thể hiện phiên hiệu, ký hiệu đơn vị thì kèm theo giấy xác nhận thông tin giải mã phiên hiệu, ký hiệu, thời gian, địa bàn hoạt động của đơn vị theo Mẫu số 37 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. 	
49	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1.010817	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy X Y Z; Bản khai theo Mẫu số 09 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP; Trường hợp các giấy tờ trên chỉ thể hiện phiên hiệu, ký hiệu đơn vị thì kèm theo giấy xác nhận thông tin giải mã phiên hiệu, ký hiệu, thời gian, địa bàn hoạt động của đơn vị theo Mẫu số 37 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. 	
50	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	1.010818	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Bản khai theo Mẫu số 10 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. 	
51	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	1.010819	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Bản khai theo Mẫu số 11 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. 	
52	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	1.010820	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Bản khai theo Mẫu số 11 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. 	
53	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	1.010821	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị theo Mẫu số 20 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP; - Giấy xác nhận theo Mẫu số 41 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. 	
54	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	1.010824	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Trợ cấp một lần, mai táng; + Bản khai theo Mẫu số 12 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP; 	

				<ul style="list-style-type: none"> + Bản sao được chứng thực từ giấy báo tử hoặc trích lục khai tử. + Văn bản Ủy quyền khi thân nhân người có công đề nghị hưởng trợ cấp một lần khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi tử trần. - Trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng: + Bản khai theo Mẫu số 12 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP; + Bản sao được chứng thực từ giấy báo tử hoặc trích lục khai tử; + Bản sao được chứng thực từ giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với trường hợp thân nhân là con chưa đủ 18 tuổi; + Giấy xác nhận của cơ sở giáo dục nơi đang theo học đối với trường hợp thân nhân là con từ đủ 18 tuổi trở lên đang đi học; nếu đang theo học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc giáo dục đại học thì phải có thêm bản sao được chứng thực từ Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc giấy xác nhận của cơ sở giáo dục trung học phổ thông về thời điểm kết thúc học. 	
55	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	1.010825	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị theo Mẫu số 06 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. 	
56	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	2.002307	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ của người có công với cách mạng; - Biên bản Ủy Quyền; - Bản khai của đại diện thân nhân hoặc người tổ chức mai táng (Mẫu TT1, Văn bản ủy quyền); 	

				- Bản sao giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử hoặc hồ sơ làm giấy chứng tử.	
57	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	2.002308	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Bản sao giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử hoặc hồ sơ làm giấy chứng tử; - Bản khai của người hoặc tổ chức lo mai táng đối với thanh niên xung phong đã chết (Mẫu số 04-A); - Bản khai của người hoặc tổ chức lo mai táng đối với thanh niên xung phong đã chết (Mẫu số 04-B); - Một trong những giấy tờ xác nhận là thanh niên xung phong quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 24/2009/TT-BLĐTBXH: thẻ đội viên; giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ ở thanh niên xung phong; giấy khen trong thời kỳ tham gia thanh niên xung phong; lý lịch cán bộ, đảng viên có ghi là thanh niên xung phong; - Trường hợp không có giấy tờ nêu trên thì phải có giấy chứng nhận (bản chính) là thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến chống Pháp do Tỉnh, Thành đoàn nơi đối tượng thường trú cấp, dựa trên xác nhận của Hội (hoặc Ban Liên lạc) Cựu thanh niên xung phong tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là cấp tỉnh) theo mẫu (Mẫu 02). 	
58	Trợ cấp mai táng phí đối với đối tượng thân nhân người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007	2.002325	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị của thân nhân đối tượng có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú (mẫu số 3) - Bản sao giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử hoặc hồ sơ làm giấy chứng tử; - Công văn đề nghị của UBND xã (phường) nơi đối tượng cư trú (mẫu 7C); - Công văn đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (mẫu 8C), kèm theo danh sách đối tượng được hưởng chế độ mai táng phí (mẫu 9Đ) 	

				<ul style="list-style-type: none"> - Bản trích sao danh sách đề nghị hưởng chế độ một lần theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 hoặc bản sao một trong các quyết định được hưởng trợ cấp một lần (phục viên, xuất ngũ, thôi việc; trợ cấp một lần) hoặc bản sao quyết định hưởng chế độ BHYT theo quy định tại Thông tư này. - Danh sách tổng hợp của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố (mẫu 9Đ); Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố) hưởng chế độ mai táng phí (mẫu 10C). 	
59	<p>Trợ cấp mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc</p>	2.002326	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Bản khai của thân nhân đối tượng có xác nhận của chính quyền địa phương xã, phường nơi cư trú; - Biên bản họp gia đình đối với trường hợp không còn bố, mẹ, vợ hoặc chồng; - Bản trích sao quyết định kèm theo danh sách trang có tên đối tượng hưởng trợ cấp 1 lần theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (Ban CHQS huyện, thành phố ký sao đối với đối tượng do quân đội giải quyết, Phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội ký sao đối với đối tượng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết); - Công văn đề nghị của Phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kèm theo danh sách. 	
60	<p>Trợ cấp mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ Quốc tế</p>	2.002327	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Bản trích sao quyết định của đối tượng tử trần đã được hưởng chế độ trợ cấp một lần; - Bản sao giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử hoặc hồ sơ làm giấy chứng tử; - Công văn đề nghị (mẫu số 5A) và danh sách đề nghị trợ cấp mai táng phí (mẫu số 5B) – Theo Thông tư liên tịch số 138/2015/TTLT-BQP-BLĐBXH-BTC ngày 16 /12/2015, do UBND cấp xã lập; - Công văn đề nghị (mẫu số 5C), lập danh sách (mẫu 	

				số 5B) – Theo Thông tư liên tịch số 138/2015/TTLT-BQP-BLĐBXHBTC ngày 16/12/2015, do UBND cấp huyện lập.	
61	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện	2.000286	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai của đối tượng hoặc người giám hộ (theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP); - Bản sao giấy khai sinh đối với trẻ em, trường hợp trẻ em bị bỏ rơi phải làm thủ tục đăng ký khai sinh theo quy định của pháp luật về đăng ký hộ tịch; - Bản sao Giấy xác nhận khuyết tật đối với trường hợp là người khuyết tật; - Xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền đối với trường hợp nhiễm HIV. 	
62	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	1.010814	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị theo Mẫu số 25 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. 	
63	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	1.010815	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Bản khai để công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng; - Lý lịch của cán bộ, đảng viên do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý; - Lý lịch đảng viên khai năm 1975, 1976 theo Thông tri số 297/TT-TW đối với người hoạt động cách mạng do cơ quan, tổ chức để thất lạc lý lịch khai từ năm 1969 trở về trước hoặc người hoạt động cách mạng được kết nạp vào Đảng sau năm 1969 hoặc người hoạt động liên tục ở các chiến trường B, C, K từ năm 1954 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975); - Bản trích lục hồ sơ liệt sĩ. 	
64	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	1.001776	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai của đối tượng (quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 7 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ); - Tờ khai của đối tượng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trong trường hợp đối tượng không hưởng trợ 	

				cấp xã hội hàng tháng (theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP); - Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (theo Mẫu số 2b ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).	
65	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	1.001758	Lao động - Thương binh xã hội	- Đơn đề nghị của đối tượng hoặc người giám hộ của đối tượng.	
66	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	1.001753	Lao động - Thương binh xã hội	- Văn bản đề nghị của đối tượng.	
67	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	1.001739	Lao động - Thương binh xã hội	- Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp; - Biên bản về vụ việc bạo hành, xâm hại đối tượng và văn bản xác nhận tình trạng sức khỏe đối tượng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có).	
68	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	1.001731	Lao động - Thương binh xã hội	- Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình hoặc cá nhân đứng ra tổ chức mai táng cho đối tượng (theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP); - Bản sao chứng thực giấy chứng tử của đối tượng; - Bản sao chứng thực quyết định hoặc danh sách thôi hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp khác của cơ quan có thẩm quyền đối với trường hợp người từ đủ 80 tuổi đang hưởng trợ cấp tuất bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp hàng tháng khác.	
69	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	2.000744	Lao động - Thương binh xã hội	- Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng (theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP);	

				<ul style="list-style-type: none"> - Giấy báo tử của đối tượng đối với trường hợp hộ gia đình có người chết, mất tích do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh; tai nạn giao thông, tai nạn lao động nghiêm trọng hoặc các lý do bất khả kháng khác; - Xác nhận của công an cấp xã đối với trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân tổ chức mai táng cho người chết do không có người nhận trách nhiệm tổ chức mai táng. 	
70	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	2.001661	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị hỗ trợ của nạn nhân hoặc của gia đình nạn nhân có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã; - Giấy xác nhận nạn nhân của cơ quan công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh theo quy định tại Khoản 4 Điều 24 của Luật Phòng, chống mua bán người; - Giấy xác nhận nạn nhân của cơ quan giải cứu theo quy định tại Điều 25 của Luật Phòng, chống mua bán người; - Giấy xác nhận nạn nhân của cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân; - Giấy tờ, tài liệu do cơ quan nước ngoài cấp đã được cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài hoặc Bộ Ngoại giao Việt Nam hợp pháp hóa lãnh sự chứng minh người đó là nạn nhân. 	
71	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	2.001947	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tiếp nhận thông tin trẻ em và đánh giá nguy cơ ban đầu về tình trạng trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; - Báo cáo đánh giá nguy cơ ban đầu về tình trạng trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi; - Báo cáo thu thập thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể tình hình trẻ em; 	

				<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản cuộc họp xác định nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em và các tài liệu khác có liên quan; - Dự thảo Quyết định phê duyệt và kế hoạch hỗ trợ, can thiệp. 	
72	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	1.004941	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký nhận chăm sóc thay thế; - Giấy khám sức khỏe trong thời gian 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ do cơ quan y tế cấp theo quy định của pháp luật; - Lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với cá nhân, người đại diện gia đình chăm sóc, thay thế là người nước ngoài). 	
73	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	2.001944	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản chứng minh quan hệ nhân thân với trẻ em. 	
74	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	1.001699	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH; - Bản sao các giấy tờ liên quan đến khuyết tật (nếu có) như: bệnh án, giấy tờ khám, điều trị, phẫu thuật, Giấy xác nhận khuyết tật cũ và các giấy tờ có liên quan khác; - Bản sao kết luận của Hội đồng Giám định y khoa về khả năng tự phục vụ, mức độ suy giảm khả năng lao động đối với trường hợp người khuyết tật đã có kết luận của Hội đồng Giám định y khoa trước ngày Nghị định số 28/2012/NĐ-CP có hiệu lực hoặc các giấy tờ liên quan khác (nếu có). 	
75	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	1.011609	Lao động - Thương binh xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị xác định hộ có mức sống trung bình theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg. 	

76	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	2.000355	Lao động - Thương binh xã hội	- Tờ khai đăng ký hoạt động trợ giúp xã hội (Mẫu số 14 -theo Nghị định số 103/2017/NĐ-CP); - Phiếu lý lịch tư pháp của người đứng đầu cơ sở, nhân viên của cơ sở.
77	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	2.000751	Lao động - Thương binh xã hội	- Tờ khai đề nghị hỗ trợ về nhà ở (theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).
78	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	1.000132	Lao động - Thương binh xã hội	- Đơn đăng ký tự nguyện cai nghiện tại gia đình của bản thân hoặc gia đình, người giám hộ của người nghiện ma túy; - Bản sơ yếu lý lịch của người nghiện ma túy; - Kế hoạch cai nghiện cá nhân của người nghiện ma túy.
79	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	1.010941	Lao động - Thương binh xã hội	- Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện của người nghiện hoặc người đại diện hợp pháp theo Mẫu số 22 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP; - Bản sao Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền.
80	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	1.010833	Lao động - Thương binh xã hội	- Đơn đề nghị cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công; - Giấy chứng nhận người có công hoặc Kỷ niệm chương người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày; Huân chương, Huy chương kháng chiến; Huân chương, Huy chương chiến thắng; kỷ niệm chương “Tổ quốc ghi công”; bằng “Có công với nước”.
81	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	1.001653	Lao động - Thương binh xã hội	- Đơn đề nghị; - Phô tô CMND, Hộ khẩu, giấy chứng nhận khuyết tật cũ.
82	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	2.001157	Lao động - Thương binh xã hội	- Một trong các giấy tờ sau đây chứng minh là TNXP: + Lý lịch cán bộ hoặc lý lịch đảng viên khai trước ngày Quyết định số: 104/1999/QĐ-TTg ngày 14/4/1999 có hiệu lực thi hành;

				<p>+ Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp trước khi TNXP trở về địa phương như: Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị quản lý TNXP; Giấy chuyển thương, chuyển viện, phiếu sức khỏe; Giấy khen trong thời gian tham gia lực lượng TNXP; Giấy chứng nhận tham gia TNXP; Giấy điều động công tác, bổ nhiệm, giao nhiệm vụ;</p> <p>+ Trường hợp TNXP không còn một trong các giấy tờ trên thì phải nộp bản khai có chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi tham gia TNXP (bản chính), Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xác nhận bản khai đối với đối tượng là người địa phương đi TNXP nhưng hiện đang đăng ký hộ khẩu thường trú ở địa phương khác (nội dung xác nhận theo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 08/2023/TT-BLĐT BXH); - Bản khai cá nhân: Trường hợp TNXP còn sống thì lập theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 08/2023/TT-BLĐT BXH. Trường hợp TNXP đã tử trận thì thân nhân TNXP lập theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 08/2023/TT-BLĐT BXH. 	
83	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	2.001396	Lao động - Thương binh xã hội	<p>- Một trong các giấy tờ sau đây chứng minh là TNXP (là bản chính hoặc bản sao có chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp xã):</p> <p>+ Lý lịch cán bộ hoặc lý lịch đảng viên khai trước ngày Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14/4/1999 có hiệu lực thi hành;</p> <p>+ Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp trước khi TNXP trở về địa phương như: Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị quản lý TNXP; Giấy chuyển thương, chuyển viện, phiếu sức khỏe; Giấy khen trong thời gian tham gia lực lượng TNXP;</p>	

				<p>Giấy chứng nhận tham gia TNXP; Giấy điều động công tác, bổ nhiệm, giao nhiệm vụ;</p> <p>+ Trường hợp TNXP không còn một trong các giấy tờ trên thì phải nộp bản khai có chứng thực của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi tham gia TNXP (bản chính); xác nhận bản khai đối với đối tượng là người địa phương đi TNXP nhưng hiện đang đăng ký hộ khẩu thường trú ở địa phương khác (nội dung xác nhận theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 08/2023/TT-BLĐT BXH);</p> <p>- Bản khai cá nhân lập theo Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 08/2023/TT-BLĐT BXH;</p> <p>- Đối với đối tượng đủ điều kiện hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng, ngoài các giấy tờ theo quy định, phải có giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế cấp huyện trở lên (bản chính).</p>	
84	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	2.000206	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Dự thảo phương án; - Các tài liệu khác liên quan kèm theo (nếu có) 	
85	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	2.000184	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt; - Dự thảo phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật 	

86	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên	2.002620	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	<ul style="list-style-type: none"> - Lần đầu: 01 Thông báo thực hiện bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên theo Mẫu số 10 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 55/2024/NĐ-CP. - Trường hợp sửa đổi bổ sung thông báo: 01 thông báo sửa đổi, bổ sung theo Mẫu số 11 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 55/2024/NĐ-CP.
87	Hòa giải tranh chấp đất đai	1.003554	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai; - Kết quả: Biên bản hòa giải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng hòa giải, các bên tranh chấp có mặt tại buổi hòa giải, các thành viên tham gia hòa giải (có đóng dấu UBND cấp xã)
88	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	1.010736	Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản lấy ý kiến tham vấn (<i>mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>); - Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án. <p>Kết quả: Văn bản phản hồi</p>
89	Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	1.004082	Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Bản sao văn bản xác nhận đăng ký tiếp cận nguồn gen được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp; - Bản chính Hợp đồng đã ký giữa các bên liên quan theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định 59/2017/NĐ-CP ngày 12/5/2017 của Chính phủ về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen; - Bản chính một trong các giấy tờ là hộ chiếu, Chứng minh nhân dân/thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân hoặc giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền

				<p>cấp, còn giá trị sử dụng (sau đây gọi là giấy tờ tùy thân) để chứng minh về nhân thân của người đề nghị xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích.</p> <p>Kết quả: Xác nhận vào Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích .</p>	
--	--	--	--	---	--